

Bản án số: 72/2023/HSST.

Ngày: 27/10/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền
- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Thìn
2- Ông Bùi Văn Động

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn L- Sinh năm 1994 tại tỉnh H; Nơi cư trú: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12 ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn S; Con bà: Bùi Thị L; Vợ: Bùi Thị Th, sinh năm sinh năm 1995; Có 02 con: Lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019

Tiền án, Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2023, tạm giam từ ngày 11/7/2023 tại trại tạm giam Công an tỉnh H. *(Có mặt tại phiên toà).*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1995 *(có mặt)*
Địa chỉ: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H.

**** Người làm chứng:***

- Anh Ninh Tiến D, sinh năm: 1982
Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Ph, thị xã M, tỉnh H.
- Ông Đỗ Văn V, sinh năm: 1961
Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường Ph, thị xã M, tỉnh H.

- Anh Nguyễn Gia Đ, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố Ng, phường Ph, thị xã M, tỉnh H.

(Toàn bộ những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn L là người nghiện chất ma túy heroine, hiện đang cư trú tại thôn Như Phượng, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh H. L khai có quen một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ sử dụng số điện thoại 0352579583 và đã cùng người đàn ông này sử dụng ma túy Heroin 02 lần. Khoảng 15 giờ, ngày 06/7/2023, người đàn ông này dùng số điện thoại trên gọi điện rủ L đi mua ma túy Heroin để cùng sử dụng, L đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28B1-184.01 đi đến khu vực Tộc huyện Văn Giang, gặp người đàn ông trên, người này bảo L chở đến cổng trường Trung học cơ sở Phùng Chí Kiên Tộc Tổ dân phố Ngọc Lập, phường Phùng Chí Kiên, thị xã M, tỉnh H. Tại đây, người đàn ông này đưa cho L một vỏ bao Tóc lá Thăng Long bên trong có chứa ma túy Heroin, L cầm cất gói ma túy cho vào túi quần phía trước bên trái, sau đó người đàn ông này bảo L đứng chờ người này để đi mua nước. Khi L đang ngồi trên xe máy đợi người đàn ông trên thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Vật chứng T giữ tại túi quần phía trước bên trái 01 vỏ bao Tóc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy màu trắng, trong gói giấy màu trắng có chứa chất màu trắng dạng cục, bột (niêm phong M1) và quản lý của L 01 xe mô tô biển kiểm soát 28B1-184.01, 01 điện thoại Samsung galaxy A52, màu đen bên trong lắp 02 sim đã qua sử dụng, 01 ví giả da màu đen và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô 28B1-184.01.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT – Công an thị xã M đã khám xét khẩn cấp nơi ở của L tại thôn Như Phượng xã Long Hưng, huyện Văn Giang nhưng không T giữ được gì.

Tại bản thông báo kết luận sơ bộ số 417/KL-KTHS(MT) ngày 06/7/2023 và bản Kết luận giám định số 417 KL- KTHS(MT) ngày 09/7/2023 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng 0,203 gam là ma túy loại Heroine (heroin).

Hoàn lại đối tượng giám định khối lượng còn lại giám định 0,103 gam ma túy loại Heroine trong phong bì ghi số 417/KL-KTHS(MT) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M quản lý.

Đối với số điện thoại 0352579583 của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ đã rủ L đi mua ma túy, qua tra cứu số điện thoại trên được đăng ký mang tên Nguyễn Thị Dị, sinh năm 1976 ở thôn Mỹ Xá, xã Việt Cường, huyện Yên Mỹ, tỉnh H. Chị Dị xác định không đăng ký sử dụng số điện thoại trên, cũng như không nhờ ai hay cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký số điện thoại trên, chị Dị không biết ai đang sử dụng số điện thoại trên, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đang quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 28B1-184.01; 1 điện thoại Samsung galaxy A52 màu đen bên trong lắp 2 sim đã qua sử dụng, 1 ví da màu đen, 1 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô 28B1-184.01, những tài sản này không liên quan đến việc phạm tội. 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 417/KL-KTHS(MT) là vật chứng của vụ án, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ Công an thị xã M.

Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ L khai đưa ma túy cho L. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã rà soát nhưng không có kết quả nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ giải quyết sau.

Bản cáo trạng số: 70/CT-VKSMH ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn L 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/7/2023.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch T tiêu hủy số ma túy Heroine trong 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 28B1-184.01; 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galasy A52, màu đen bên trong lắp 02 sim; 01 ví giả da màu đen; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2]- Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng đã T giữ, kết luận giám định; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu

có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 06/7/2023 tại cổng trường Trung học cơ sở Phùng Chí Kiên, Tộc tổ dân phố Ngọc Lập, phường Phùng Chí Kiên, thị xã M, tỉnh H, Bùi Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,203g (*không thấy hai không ba gam*) ma túy (*Heroine*) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật.

[3]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy không những gây cảnh nghiện ngập làm cho kinh tế gia đình kiệt quệ, hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các vụ phạm pháp hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và là nguyên nhân lây nhiễm các căn bệnh xã hội. Nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo lao vào con đường phạm tội.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất nguy hiểm của loại tội phạm nói trên, để áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm bài học cho các hành vi khác tương tự có thể xảy ra.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên toà có đủ căn cứ xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử sẽ miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Số ma túy Heroin được niêm phong trong phong bì hoàn lại sau giám định là vật cấm L hành nên cho tịch T tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 28B1-184.01; 01 ví giả da màu đen; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô biển kiểm soát 28B1-184.01, 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galasy A52, màu đen bên trong lắp 02 sim là các tài sản hợp pháp của bị cáo. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo đề nghị xin lại các tài sản nêu trên nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Căn Cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn L **01 (Một)** năm **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/7/2023.

* Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch T tiêu hủy số ma túy Heroine trong 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 417/KL-KTHS (MT) của phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh H;

- Trả lại bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng, biển kiểm soát 28B1-184.01; 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galasy A52, màu đen bên trong lắp 02 sim đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô biển kiểm soát 28B1-184.01.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2023 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

* Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT -CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;
- Bị cáo;
- L HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Tân Huyền

